

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN YÊN LẬP  
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2022/HNGĐ-ST

Ngày 27 tháng 12 năm 2022

V/v Tranh chấp về Hôn nhân gia đình.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẬP- TỈNH PHÚ THỌ**

***-Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán* – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn M.

*Các hội thẩm nhân dân:* - Bà Hà Thị M.

- Ông Nguyễn Đức Th.

***- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:*** Bà Đinh Kiều A – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tham gia phiên tòa:*** Ông Hoàng Liên S, Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 149/2022/DSST- HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2022 về việc “tranh chấp về Hôn nhân và gia đình” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2022/QĐXXST ngày 08 tháng 12 năm 2022 giữa các đương sự:

***- Nguyên đơn:*** Chị Ôn Thị L, sinh năm 1987. Có đơn xin xử vắng mặt.

Địa chỉ: Khu Đồng Ve, xã Mỹ Lương, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

***- Bị đơn:*** Anh Nguyễn Duyên H, sinh năm 1982. Có đơn xin xử vắng mặt.

Địa chỉ: Khu Đồng Ve, xã Mỹ Lương, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tiếp theo nguyên đơn chị Ôn Thị L trình bày: Chúng tôi tự nguyện tìm hiểu và có đăng kí kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Ninh Lai, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang ngày 05/3/2010. Thời gian đầu kết hôn hai vợ chồng chung sống hạnh phúc, sau đó xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng không hợp nhau bất đồng quan điểm trong cuộc sống, nay không còn quan tâm đến nhau nữa. Vợ chồng sống ly thân nhau. Nay tôi xác định tình cảm vợ chồng không còn, vợ chồng không thể trở về đoàn tụ được nữa, nên đề nghị Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với anh Nguyễn Duyên H.

Bị đơn anh Nguyễn Duyên H trình bày: Thời gian kết hôn, quá trình chung sống như chị L trình bày là đúng sự thật. Vợ chồng hòa thuận thời gian đầu sau đó thì xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, từ đó tình cảm vợ chồng rạn nứt không quan tâm đến nhau nữa. Nay chị L xin ly hôn tôi không nhất trí ly hôn, tuy tình cảm vợ chồng không hòa thuận như trước, nhưng anh vẫn muốn chị L để trở về đoàn tụ và nuôi dạy con cái.

Về con chung: Chị Ôn Thị L và anh Nguyễn Duyên H xác định vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Huy D, sinh ngày 12/10/2012 và Nguyễn Huy Ph sinh ngày 06/12/2015.

Ly hôn: Anh H có quan điểm là xin trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung là Nguyễn Huy D, sinh ngày 12/10/2012 và Nguyễn Huy Ph sinh ngày 06/12/2015. Anh H không yêu cầu chị L phải cấp dưỡng nuôi con chung. Còn quan điểm của chị L là xin trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Huy D, sinh ngày 12/10/2012.

Về tài sản chung, vay nợ và công sức: Chị L và anh H thỏa thuận không đề nghị giải quyết.

Về án phí: Chị Ôn Thị L có đơn xin miễn án phí vì là người dân tộc thiểu số đang sinh sống ở nơi có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của người tiến hành tố tụng, từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, đều thực hiện đúng quy định của Pháp luật; Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng, đối với nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đúng quy định của Pháp luật. Kiểm sát viên có quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 điều 56, điều 58, 81, 82, 83 luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 điều 147; điều 228 và điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Cho chị Ôn Thị L được ly hôn anh Nguyễn Duyên H.

Về con chung: Xử giao cho chị Ôn Thị L được trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc con chung là Nguyễn Huy D, sinh ngày 12/10/2012. Giao cho anh Nguyễn Duyên H được trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc con chung là: Nguyễn Huy Ph sinh ngày 06/12/2015. Kể từ khi ly hôn đến khi con đã thành niên. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào.

Về tài sản chung, công nợ, công sức: Đương sự không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét;

Chị Lý được miễn án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của Pháp luật.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét, đánh giá đầy đủ và toàn diện chứng cứ, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Ôn Thị L có hộ khẩu thường trú tại xã Mỹ Lương, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ; Anh Nguyễn Duyên H có hộ khẩu thường trú tại xã Mỹ Lương, huyện Yên Lập, nay chị Lý có đơn khởi kiện, yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ giải quyết cho chị ly hôn với anh Nguyễn Duyên H. Căn cứ khoản 1, Điều 28 và điểm a, khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

Về quan hệ hôn nhân: Chị L và anh H tự nguyện kết hôn ngày 05/3/2010, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Ninh Lai, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang; Như vậy chị L và

anh Hải kết hôn đảm bảo các quy định về điều kiện kết hôn và không thuộc trường hợp cấm kết hôn theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

Anh chị hòa thuận thời gian đầu nhưng về sau thì xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, vợ chồng ít khi liên hệ và sống ly thân nhau được khoảng 2 đến 3 năm nay, không quan tâm gì đến nhau nữa. Cả chị L và anh H đều xác nhận mâu thuẫn đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, vợ chồng không thể trở về đoàn tụ được. Chị L xin ly hôn anh H. Còn anh H không nhất trí ly hôn, tuy tình cảm vợ chồng không hòa thuận như trước, nhưng anh vẫn muốn chị L để trở về đoàn tụ và nuôi dạy con cái. Tại biên bản xác minh tình trạng hôn nhân tại khu hành chính thể hiện anh chị có xảy ra mâu thuẫn từ những năm gần đây và vợ chồng ly thân từ đó đến nay. Xét thấy: Chị L xin ly hôn anh H là có căn cứ, đúng với thực tế và phù hợp với khoản 1 điều 56 luật hôn nhân và gia đình nên chấp nhận. Còn việc anh H không nhất trí ly hôn là không có căn cứ, không đúng với thực tế và không phù hợp với khoản 1 điều 56 luật hôn nhân và gia đình, mà muốn gây khó khăn cho chị L nên không thể chấp nhận được.

Về con chung: Anh H có quan điểm là xin trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung là Nguyễn Huy D, sinh ngày 12/10/2012 và Nguyễn Huy Ph sinh ngày 06/12/2015. Anh H không yêu cầu chị L phải cấp dưỡng nuôi con chung. Còn quan điểm của chị L là xin trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Huy D, sinh ngày 12/10/2012. Về quan điểm của anh chị là không trái với quy định của pháp luật tuy nhiên để đảm bảo cuộc sống hiện tại cũng như nguyện vọng và quyền lợi của các cháu về lâu dài, để một người nuôi thì không thể đảm bảo được nên sẽ giao cho anh chị mỗi người một con chung để nuôi dưỡng chăm sóc.

Về tài sản chung, vay nợ và công sức: Chị Ôn Thị L và anh Nguyễn Duyên H thỏa thuận không đề nghị giải quyết nên hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Chị Ôn Thị L có đơn xin miễn án phí vì là người dân tộc thiểu số đang sinh sống ở nơi có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn nên chị được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Khoản 1 Điều 56, Điều 58, 81, 82, 83 luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 điều 147; Khoản 1 điều 228, Điều 235 và Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Ôn Thị L được ly hôn anh Nguyễn Duyên H.

2. Về con chung: Xử giao cho chị Ôn Thị L được trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc con chung là Nguyễn Huy D, sinh ngày 12/10/2012. Giao cho anh Nguyễn Duyên H được trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc con chung là: Nguyễn Huy Ph sinh ngày 06/12/2015. Kể từ khi ly hôn đến khi con đã thành niên. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào (Cả hai con hiện nay đang ở với anh H).

Chị Ôn Thị L và anh Nguyễn Duyên H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung theo quy định pháp luật. Chị Ôn Thị L và anh Nguyễn Duyên H cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở.

**3. Về án phí:** Miễn cho chị Ôn Thị L án phí ly hôn sơ thẩm theo thông báo về việc miễn nộp tiền tạm ứng án phí số 22/TB-TA ngày 18/10/2022 của Tòa án nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Chị Ôn Thị L và anh Nguyễn Duyên H được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- VKSND huyện Yên Lập;
- Chi cục THADS huyện Yên Lập;
- UBND xã Ninh Lai, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Văn M**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Đức Thiệu**  
TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN YÊN LẬP  
TỈNH PHÚ THỌ

**Hà Thị Mơ**  
**Hoàng Văn Mẫu**  
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

*Yên Lập, ngày 27 tháng 12 năm 2022*

**BIÊN BẢN NGHỊ ÁN**

Vào hồi giờ phút ngày 27 tháng 12 năm 2022.

Tại trụ sở tòa án nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

Với hội đồng xét xử gồm có:

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Văn Mẫu.

*Các hội thẩm nhân dân:* - Bà Hà Thị Mơ.

- Ông Nguyễn Đức Thiệu.

Tiến hành nghị án đối với vụ án dân sự thụ lý số: 116/TLST/HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2022 giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Ôn Thị Lý, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Khu Đồng Ve, xã Mỹ Lương, huyện Yên lập, tỉnh Phú Thọ.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Duyên Hải, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Khu Đồng Ve, xã Mỹ Lương, huyện Yên lập, tỉnh Phú Thọ.

*Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra, xem xét tại phiên Tòa. Kết quả tranh luận tại phiên Tòa, các quy định của pháp luật.*

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,  
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU**

**Điều luật áp dụng:** Kết quả biểu quyết: 3/3 ý kiến nhất trí = 100%

Căn cứ Khoản 1 Điều 56, Điều 58, 81, 82, 83 luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 điều 147; Khoản 1 điều 228, Điều 235 và Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về nội dung vụ án: Kết quả biểu quyết: 3/3 ý kiến nhất trí = 100%

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Ôn Thị Lý được ly hôn anh Nguyễn Duyên Hải.

2. Về con chung: Xử giao cho chị Ôn Thị Lý được trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc con chung là Nguyễn Huy Dương, sinh ngày 12/10/2012. Giao cho anh Nguyễn Duyên Hải được trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc con chung là Nguyễn Huy Phong sinh ngày 06/12/2015. kể từ khi ly hôn đến khi con đã thành niên. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào.

Chị Ôn Thị Lý và anh Nguyễn Duyên Hải có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung theo quy định pháp luật. Chị Ôn Thị Lý và anh Nguyễn Duyên Hải cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở.

**3. Về án phí:** Miễn cho chị Ôn Thị Lý án phí ly hôn sơ thẩm theo thông báo về việc miễn nộp tiền tạm ứng án phí số 22/TB-TA ngày 18/10/2022 của Tòa án nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nghị án kết thúc vào hồi      giờ      phút cùng ngày 27/12 /2022.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ      THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Đức Thiệu**

**Hà Thị Mơ**

**Hoàng Văn Mẫu**

